TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PR
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 20/2023/QĐST- DS

Chư Pr, ngày 16 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ án số 129/2022/TLST- DS, ngày 19/12/2022 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T (Sacombank); Địa chỉ: 266- 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu. Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D**- Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Sử Duy H**- Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Chư Sê, theo giấy ủy quyền số 1798/2022/QĐ- PL ngày 20/7/2022 của tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T (Sacombank).

- Bị đơn: Ông **Ngô Văn Q**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Bình Nguyên, xã Ia Pia, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền nợ*: Tính đến ngày 08/6/2023 ông Ngô Văn Q thừa nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền 525.101.148 đồng (năm trăm hai mươi lăm triệu một trăm lẻ một nghìn một trăm bốn mươi tám đồng), trong đó: Nợ gốc: 410.000.000 đồng (bốn trăm mười triệu đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 08/6/2023 là 115.101.148 đồng (một trăm mười lăm triệu một trăm lẻ một nghìn một trăm bốn mươi tám đồng), trong đó lãi trong hạn là 86.343.754 đồng (tám mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi bốn đồng), lãi quá

hạn là 28.757.394 đồng (hai mươi tám triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm chín mươi bốn đồng), chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 08/6/2023).

2.2.*Về phương thức và thời hạn thanh toán*: Ngày 08/12/2023 (dương lịch) ông Ngô Văn Q có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền 525.101.148 đồng (năm trăm hai mươi lăm triệu một trăm lẻ một nghìn một trăm bốn mươi tám đồng), trong đó: Nợ gốc: 410.000.000 đồng (bốn trăm mười triệu đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 08/6/2023 là 115.101.148 đồng (một trăm mười lăm triệu một trăm lẻ một nghìn một trăm bốn mươi tám đồng), trong đó lãi trong hạn là 86.343.754 đồng (tám mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi bốn đồng), lãi quá hạn là 28.757.394 đồng (hai mươi tám triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm chín mươi bốn đồng), chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 08/6/2023).

Trường hợp ông Ngô Văn Q vi phạm mốc thời hạn trả nợ nói trên thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pr xử lý tài sản đang thế chấp, theo: hợp đồng phía Ngân hàng đã trình bày là đúng, vợ chồng ông, bà có thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất theo: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 67/2020/PGD-CS được Công chứng viên văn phòng công chứng Chư Sê, tỉnh Gia Lai, địa chỉ: Tổ 8, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai công chứng ngày 13/02/2020, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 17; tờ bản đồ số 73 tại thôn 2, xã Ia Pia huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. Diện tích 20.000m^2, đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 264379 được Ủy ban nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai cấp ngày 15/01/2020.

Để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (08/6/2023) ông Ngô Văn Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T trả lại 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 264379 cho ông Ngô Văn Q sau khi ông Ngô Văn Q đã thanh toán tất cả các khoản nợ trên.

2.3.*Về án phí*: Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là 20.000.000đ + [(525.101.148 – 400.000.000) x 4%)] x 50% =

12.502.023 đồng (mười hai triệu năm trăm lẻ hai nghìn không trăm hai mươi ba đồng), bị đơn ông Ngô Văn Q tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 12.502.023 đồng (mười hai triệu năm trăm lẻ hai nghìn không trăm hai mươi ba đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là: 11.460.174 đồng (mười một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn một trăm bảy mươi bốn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004844 ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

2.4.*Về chi phí Tố tụng*: Ông Ngô Văn Q thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND huyện Chư Pr;
-Chi cục THADS huyện Chư Pr;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Khả Thế